

Bản án số: 69/2017/HS-PT
Ngày: 12-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuyền

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt

Bà Từ Thị Hải Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 12/9/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2017/HSPT ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C, Ngô Văn D; do có kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 19/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Văn L – Tên gọi khác: không; sinh ngày: 15/11/1972, tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 2 S, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/10; con ông Đinh Xuân N (đã chết); con bà Đinh Thị N (đã chết); có vợ Đinh Thị P, sinh năm: 1972; có ba đứa con; tiền án: ngày 01/3/2013 phạm tội “ chống người thi hành công vụ” bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 tháng, tiền sự : không; tạm giữ từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/2/2017; tạm giam từ ngày 18/2/2017 đến ngày 30/3/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Hiện đang tại ngoại theo giấy triệu tập có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đăng V - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 6/3/1989 tại xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1957; con bà

Nguyễn Thị T, sinh 1963 đều trú tại: Thôn 4, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; có vợ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1995; con: một đứa; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/2/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại theo giấy triệu tập có mặt tại phiên toà.

3. Nguyễn Văn D - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/8/1992 tại xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 2 L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Hồng T (đã chết); con bà Mai Thị Minh C, sinh năm 1960 hiện trú tại Thôn 2 L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình; có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1995; con: có 2 đứa; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/2/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại theo giấy triệu tập có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên toà phúc thẩm: ông Trần Văn L – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt tại phiên toà

Ngoài ra trong vụ án này còn có 02 bị cáo và 01 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 11/2/2017 Nguyễn Đăng V rủ Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C và Ngô Văn D đến nhà ông Nguyễn Văn P ở thôn 4 xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình chơi bài ăn tiền bằng hình thức dùng bài tu lơ khơ đánh tiến lên. Đến khoảng 02 giờ ngày 12/2/2017 Đinh Văn L trú tại Thôn 2 S, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình đến, lúc này cả 5 người gồm: Đinh Văn L, Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C và Ngô Văn D chuyển sang đánh “Liêng” (ba cây) ăn thua bằng tiền Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam đang lưu hành, cứ mỗi ván thì L, V, C, D và D mỗi người đặt cược 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) ra giữa sòng gọi là tiền “Mậu” sau khi chia cho mỗi người tham gia ba quân bài người nào thấy số điểm mình thấp thì xếp bài, bỏ luôn ván đó và chấp nhận số tiền đã bỏ ra giữa sòng, người nào thấy bài của mình điểm cao hơn bài người khác thì đặt ra giữa sòng từ 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng) trở lên gọi là “Tố”, sau khi “Tố” xong ai tham gia đặt tiền “Tố” thì lật bài của nhau để kiểm tra điểm của từng người, ai cao điểm nhất theo quy định thì lấy toàn bộ số tiền giữa sòng ván đó. Đánh được khoảng 30 phút sau thì tất cả thống nhất đặt “Mậu” mỗi người 50.000 đồng (Năm mươi ngàn đồng) và “Tố” từ 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) đến 300.000 (ba trăm ngàn đồng). Trong mỗi ván người nào thắng sẽ được ăn số tiền từ 250.000 (hai trăm năm mươi ngàn đồng) đến 850.000 đồng (tám trăm năm mươi ngàn đồng). Quá trình đánh bạc thỉnh thoảng những người tham gia trích ra từ ván thắng 50.000 (năm mươi

ngàn đồng) để chi phí ,mua nước uống, thuốc lá, nấu cháo bồi dưỡng ban đêm. Tổng cộng số tiền trích được từ sòng bạc là: 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) để giao lại cho anh P chủ nhà chi phí các khoản trên, cứ như thế các đối tượng thực hiện hành vi đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hoá phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc số tiền là: 5.350.000 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng). Khi bắt giữ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá phát hiện Đinh Văn L có hành vi tàng trữ 01 viên nén màu hồng, dạng thuốc tân dược được chứa trong ống nhựa màu trắng.

Khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Đinh Văn L, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hoá phát hiện, thu giữ tại viên táp lô trên bếp của gian nhà bếp của Đinh Văn L: Một túi nilon màu xanh, chứa bên trong 78 viên nén dạng thuốc tân dược, trong đó có 76 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh. Thu giữ dưới nền nhà trong phòng ngủ của Đinh Văn L: Một túi nilon màu trắng gói bên trong 03 viên nén màu hồng dạng thuốc tân dược. Tổng cộng đã thu giữ trong người và nhà ở của Đinh Văn L 82 viên nén dạng thuốc tân dược, trong đó có 80 viên màu hồng, 02 viên màu xanh là ma túy, L khai mua của một người lạ mặt trên đường M về cất giấu để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 330/GĐ-PC54 ngày 16/02/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 82 viên nén dạng thuốc tân dược do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá thu giữ gửi trưng cầu giám định có tổng trọng lượng: 7,719g mẫu có thành phần Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 67, Danh mục II, Nghị định số: 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; sau khi giám định mẫu được hoàn lại có tổng trọng lượng là: 6.568g.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ: Tại sòng bạc số tiền 5.350.000 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng); Thu giữ tại Đinh Văn L số tiền 5.630.000 đồng (năm triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng); Thu giữ tại Ngô Văn D số tiền là: 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm ngàn đồng); Thu giữ tại Nguyễn Văn D số tiền là 1.050.000đ (Một triệu năm mươi ngàn đồng); Thu giữ tại Nguyễn Văn P số tiền là 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng); 258 quân bài tu lơ khơ đã qua sử dụng; một chiếu nhựa kích thước (2,6 x 1,6)m; có nhiều màu sắc; một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là vỏ bao gói; một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là ma túy có thành phần Methamphetamine có trọng lượng 6,474g và vỏ bao gói; một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là ma túy có thành phần Methamphetamine có trọng lượng 0,094g và vỏ bao gói.

Đối với số tiền đã thu giữ trên người Đinh Văn L, Ngô Văn D, Nguyễn Văn D là: 7.780.000đ (Bảy triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng) đều được sử dụng cho việc đánh bạc. Riêng đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) thu

giữ trên người Nguyễn Văn C, xác định không sử dụng vào mục đích đánh bạc, ngày 30/3/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá trả lại cho Nguyễn Văn C là chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số: 19/THQCT- KSĐT-TA ngày 16/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đã truy tố Đinh Văn L về các tội “Đánh bạc” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 248 và khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Đăng V, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn C về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm số 20/2017/HSST ngày 19/6/2017 của Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã tuyên bố các bị cáo Đinh Văn L phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V, Ngô Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 tiết 2 điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm p, Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 144/2016/QH13; Khoản 3 Điều 7, điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Đinh Văn L 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 194 tiết 2 điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm p, Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 144/2016/QH 13; Khoản 3 Điều 7, điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Đinh Văn L từ 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội là 27 tháng tù.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 51 Khoản 5 Điều 60 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Đinh Văn L phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù của bản án số: 31/2013/HSPT ngày 01/3/2013 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 51 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 47 ngày tạm giữ, tạm giam (Từ ngày 12/2/2017 đến ngày 30/3/2017)

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án, được trừ đi 06 ngày tạm giữ. (Từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/2/2017)

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn D 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày thi hành án, (Được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/02/2017).

4. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 điểm h, p, Khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn C 6 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2017)

5. Áp dụng Khoản 1 Điều 248; điểm h, p, Khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt Ngô Văn D 6 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/6/2017)

Giao các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn D về cho chính quyền địa phương Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát theo dõi trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

6. Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, điểm c Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.130.000đ (Mười ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành là công cụ phạm tội.

7. Áp dụng điểm a, đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ:

- 258 (Hai trăm năm tám) quân bài tu lơ khơ đã qua sử dụng.
- 01 (một) chiếc chiếu nhựa, kích thước (2.6 x 1.6)m có nhiều màu sắc, chiếu đã qua sử dụng.
- Một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong gián kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là vỏ bao gói.
- Một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong gián kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là ma túy có thành phần Methamphetamine có trọng lượng 6,474 g.
- Một phong bì có ghi số: 330/GĐ-PC54 đã được niêm phong gián kín, có 03 dấu đỏ và 03 chữ kí trên mép gián, bên trong là ma túy có thành phần Methamphetamine có trọng lượng 0.094g;

8. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Nguyễn Văn P trú tại Thôn 4, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình số tiền: 800.000đ (tám trăm nghìn đồng).

Số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên bản giao nhận ngày 18/5/2017 giữa Cơ quan Công an huyện Tuyên Hoá và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Ngày 25/6/2017 bị cáo Đinh Văn L có đơn kháng cáo, ngày 03/7/2017 bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V có đơn kháng cáo đều với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D tại phiên toà phúc thẩm nhất trí với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn

Văn D. Tuy nhiên xét động cơ và mục đích, vai trò và số lượng tiền đánh bạc của bị cáo không lớn. Hơn nữa, sau khi phạm tội bị cáo đã tỏ ra thần khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tại phiên toà: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo L, xem xét áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS cho V và D, để giảm hình phạt từ 3- 6 tháng cho L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chuyển hình phạt sang Cải tạo không giam giữ cho V và D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát và án sơ thẩm đã nhận xét. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định, bị cáo Đinh Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá xét xử về tội “Đánh bạc” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V bị Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V đều nhận thức được hành vi của mình, biết việc đánh bài sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn rủ nhau chơi. Hành vi của các bị cáo vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đinh Văn L còn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, số lượng tiền tham gia đánh bạc không lớn, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo chỉ là người lao động nhất thời phạm tội. Bị cáo Nguyễn Đăng V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Nguyễn Văn D hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc trường hợp hộ nghèo, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo Đinh Văn L có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị bệnh đái tháo đường biến chứng sang viêm túi mật, viêm tụy cấp, đã có công cứu người được xác nhận của chính quyền địa phương, có bố là ông Đinh Xuân N đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Bản án sơ thẩm mặc dù đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án nhưng xử phạt bị cáo Đinh Văn L 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” là nặng so với khoản 1 Điều 261 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Án sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Đăng V 09 tháng tù về tội “đánh bạc” và xử bị cáo Nguyễn Văn D 06 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng chưa áp dụng tình

tiết giảm nhẹ “gây hại không lớn” là chưa xem hết tình tiết giảm nhẹ theo điểm g, khoản 1 Điều 46 BLHS cho các bị cáo, riêng gia đình bị cáo D là hộ nghèo có thể áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 BLHS. Xét thấy, các bị cáo V và D có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đình Văn L về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, cho các bị cáo Nguyễn Đăng V và bị cáo Nguyễn Văn D được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, là loại hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Kháng cáo của các bị cáo Đình Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đình Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V để sửa án sơ thẩm:

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 248, tiết 2 điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm g, p, Khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999; xử phạt: Đình Văn L 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1 Điều 194 tiết 2 điểm g Khoản 1 Điều 48, điểm p, Khoản 1 Điều 46, Điều 47 BLHS năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH13 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt Đình Văn L 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng Khoản 1 Điều 50 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội là 21 tháng tù.

Áp dụng Khoản 2 Điều 51 Khoản 5 Điều 60 BLHS buộc bị cáo Đình Văn L phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù của bản án số: 31/2013/HSPT ngày 01/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 45 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/2/2017 đến ngày 30/3/2017.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 27 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được trừ 21 ngày (quy đổi từ thời gian tạm giữ từ ngày 12/2/2017 đến ngày 18/02/2017), còn lại phải chấp hành 26 tháng 9 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình nhận hồ sơ thi hành án. Giao UBND xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

3. Áp dụng Khoản 1 Điều 248 điểm g p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS xử phạt Nguyễn Văn D 18 tháng Cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, được trừ 21 ngày (quy đổi từ thời hạn tạm giữ trước từ 12/02/2017 đến 18/02/2017) còn lại phải chấp hành 17 tháng 9 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình nhận được hồ sơ thi hành án. Giao cho UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Đăng V và Nguyễn Văn D

4. Về án phí: Các bị cáo Đinh Văn L, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đăng V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THA huyện Tuyên Hoá;
- Phòng HSNVCS-CA Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Tuyên